

Số: 66/KH - THYP

Việt Yên, ngày 28 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH.

Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Thông tư 04/2014/TT- BGDDT ngày 28/02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Thông tư 32/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học; Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông; Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Thông tư số 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trường cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học;

Công văn số 1454/SGDDT-GDTH ngày 10/9/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019-2020; Công văn hướng dẫn số 564/SGDDT-GDTH ngày 09/4/2020 của Sở GD&ĐT về việc tập huấn sử dụng tài liệu giáo dục an toàn giao thông dành cho học sinh tiểu học” và hướng dẫn tổ chức giáo dục ATGT cấp tiểu học; Công văn số 1380/SGDDT-GDTH ngày 30/7/2020 của Sở Giáo dục Hưng Yên về việc hướng dẫn thực hiện sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Công văn 1290/SGDDT-GDMN-GDTH ngày 26/7/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học; Công văn số 660/SGDDT-GDMN-GDTH ngày 18/4/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học; Công văn số 1711/SGDDT-GDMN-GDTH ngày 05/9/2022 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học;

Công văn số 638/SGDDĐT-GDMN-GDTH ngày 03/4/2024 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn hoạt động giáo dục STEM đối với giáo dục tiểu học; Công văn số 1850/SGDDĐT-GDMN-GDTH ngày 06/8/2024 của Sở GD&ĐT Hưng Yên về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học từ năm học 2024-2025; Công văn số 1785/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 14/8/2024 của Sở Giáo dục về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học; Công văn số 1721/UBND-KGVX ngày 06/6/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai chương trình giảng dạy Tiếng Anh Toán, Tiếng Anh Khoa học cấp Tiểu học; Công văn số 1514/UBND-KGVX ngày 10/6/2025 của Sở Giáo dục Hưng Yên về việc triển khai chương trình giảng dạy Tiếng Anh Toán, Tiếng Anh Khoa học cấp Tiểu học; Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên;

Hướng dẫn số 964/SGDDĐT-GDPT ngày 27/08/2025 của SGD&ĐT Hưng Yên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 63/KH-THYP ngày 13/8/2025 của trường Tiểu học Yên Phú về việc Ban hành khung kế hoạch thời gian tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục năm học 2025 - 2026;

Quyết nghị Hội đồng trường Tiểu học Yên Phú ngày 25/8/2025 về việc phê duyệt Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 của trường Tiểu học Yên Phú

Căn cứ kết quả lựa chọn sách của trường Tiểu học Yên Phú đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5;

Căn cứ kết quả đạt được từ năm học 2024-2025 và tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương;

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025-2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Xã Việt Yên được thành lập ngày 01 tháng 7 năm 2025 có diện tích 23,99 km², dân số 43.502 người. Vị trí địa lý phía tây giáp xã Triệu Việt Vương, phía đông và phía nam giáp xã Yên Mỹ, phía bắc giáp xã Hoàn Long và xã Nguyễn Văn Linh.

Cấp ủy Đảng, chính quyền xã Việt Yên quan tâm, chăm lo đến công tác giáo dục; Các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho các nhà trường.

Tình hình an ninh, trật tự xã hội của xã Việt Yên ổn định.

Nhân dân chủ yếu làm nông nghiệp kết hợp với buôn bán kinh tế ngày càng phát triển nên công tác tín ngưỡng, tôn giáo cũng ngày càng được quan tâm.

Hầu hết người dân xã Việt Yên có nhận thức đúng đắn, luôn tin tưởng và hỗ trợ phong trào giáo dục của xã nói chung và các nhà trường nói riêng. Các tổ chức xã hội,

các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho nhà trường.

- Đảng và Nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục, có các chủ trương đúng đắn, phù hợp với giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

- Kinh tế của xã Việt Yên được xếp loại khá so với mặt bằng chung của khu vực; thu nhập của người dân khá cao (năm 2024 thu nhập bình quân 76,25 triệu đồng/người/năm). Các cấp ủy Đảng, chính quyền xã Yên Phú quan tâm, chăm lo đến công tác giáo dục; Các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho nhà trường.

- Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu, chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục học sinh.

- Trong thời kỳ hội nhập và phát triển, yêu cầu đòi hỏi của xã hội và gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục.

- Năm học 2025-2026 là năm học tiếp tục thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp từ khối 1 đến khối 5 nhiệm vụ của nhà trường là phải cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông 2018; giúp học sinh biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào cuộc sống và biết tự học suốt đời, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có bản lĩnh, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, lành mạnh để có được cuộc sống ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của địa phương, của đất nước.

- Để thực hiện thành công chương trình giáo dục phổ thông 2018 đòi hỏi tính chủ động, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên. Đội ngũ phải biết khai thác, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý và đổi mới phương pháp, hình thức giảng dạy theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh để nâng cao chất lượng, phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh.

- Tuy nhiên, để đạt được được các mục tiêu lớn của chương trình giáo dục phổ thông 2018, cần phải có đầy đủ các yếu tố về cơ sở vật chất, về con người nhưng cả hai vấn đề trên nhà trường đang hoàn toàn phụ thuộc vào các cấp chính quyền: xã, huyện, tỉnh.

- Một bộ phận phụ huynh học sinh chưa thực sự quan tâm đến giáo dục đặc biệt đến chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

2. Đặc điểm tình hình của nhà trường năm học 2025-2026

2.1. Đặc điểm học sinh của nhà trường:

2.1.1. Thuận lợi:

Năm học 2024 - 2025, 39 lớp - 1522 học sinh. Duy trì sĩ số 100%. Hoàn thành chương trình lớp học: $1512/1522 = 99,3\%$; Hoàn thành chương trình Tiểu học: $305/305 = 100\%$; Số HS được khen thưởng: $841/1522$ học sinh = $55,3\%$; *Kết quả các cuộc thi giao lưu các cấp*: Cấp Quốc gia: 09 học sinh đạt giải; Cấp Tỉnh: 09 học sinh đạt giải;

Cấp Huyện: 74 học sinh đạt giải; Học sinh chăm ngoan, mạnh dạn, tự tin, tích cực học tập và rèn luyện, hăng say trong các hoạt động tập thể.

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường và gia đình, chính quyền và xã hội.

2.1.2. Khó khăn:

Một số học sinh do bố mẹ điều kiện kinh tế còn khó khăn, đi làm ăn xa, để con lại cho ông bà chăm sóc nên việc quan tâm đến học tập của các em bị hạn chế.

Số lượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn còn nhiều.

Khối lớp	Tổng số học sinh	Nữ	Số lớp	HS DT	Tỉ lệ HS/lớp	HS học 2 buổi/ngày (9 buổi/tuần)	HS khuyết tật	HS có hoàn cảnh khó khăn	HS bán trú (Dự kiến)	Ghi chú
Một	261	120	7	3	37,3	261		4	80	
Hai	288	129	8	5	36	288		0	80	
Ba	296	130	8	3	37	296		4	50	
Bốn	284	134	8	1	35,5	284	1	1	30	
Năm	345	140	9		38,3	345	1	5	30	
Tổng	1474	653	40	12	36,85	1474	2	14	200	

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

Tổng số CB, GV, NV	CB, GV, NV Biên chế	GV hợp đồng	Nữ	Trong đó				Trình độ đào tạo			Ghi chú
				CBQL	GV	N V	Tỉ lệ GV/lớp	Th s	Đ H	C Đ	
59	52	07	53	3	55	1	1,38	0	53	6	

2.2.1. Thuận lợi:

- Cán bộ quản lý gồm 3 đồng chí đều có trình độ Đại học sư phạm và Trung cấp lý luận chính trị. Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực, linh hoạt, sáng tạo, dám nghĩ dám làm và dám chịu trách nhiệm trong công tác quản lý. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng.

- Tổng số cán bộ giáo viên của nhà trường là 59 đồng chí (52 GV biên chế, 07 GV hợp đồng), trong đó: có 40 giáo viên văn hóa (trong đó có 01 hợp đồng), 06 GV Tiếng Anh (trong đó có 04 hợp đồng), 03 giáo viên Âm nhạc, 03 GV Mỹ thuật, 02 giáo viên Tin học là hợp đồng. Đội ngũ có 53/59 CBGV-NV đạt trình độ Đại học, 05/52

giáo viên đạt trình độ Cao đẳng; 6 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh; có 39/55 giáo viên đã đạt giáo viên dạy giỏi cấp Huyện; có 02 CBQL, giáo viên là giáo viên phổ thông cốt cán thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đội ngũ cán bộ, giáo viên đang ở độ tuổi sung sức, được đào tạo cơ bản, có tinh thần trách nhiệm cao, có kinh nghiệm và năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm tốt. Tập thể giáo viên đoàn kết, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao. Cán bộ, giáo viên có tinh thần tự học, tự bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, kỹ năng sư phạm, đáp ứng tương đối tốt với yêu cầu đổi mới.

- 100% cán bộ, giáo viên ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy.

- Chất lượng giáo dục luôn giữ ở mức cao: học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt 99-100% và 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học; học sinh được đánh giá về năng lực và phẩm chất đạt 100%; trong đó học sinh được khen thưởng hàng năm đạt từ 55% trở lên.

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Đảng ủy, chính quyền và nhân dân xã Việt Yên cùng Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

- Nhà trường được phụ huynh và học sinh tin tưởng. Đa số phụ huynh có nhận thức đúng công tác đổi mới mục tiêu giáo dục, tin tưởng và hỗ trợ tốt các hoạt động giáo dục, xây dựng nhà trường ngày càng vững mạnh.

- Nhà trường đã quản lý và sử dụng hợp lý nguồn ngân sách chi thường xuyên trên cấp và thực hiện nghiêm túc các khoản thu góp từ nhân dân theo đúng nguyên tắc thu - chi tài chính.

2.2.2. Khó khăn

- Tỷ lệ giáo viên/lớp chưa đáp ứng được yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày.

- Có 0,86 % GV chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo (Đại học) theo Luật GD 2019.

- Thiếu giáo viên dạy các môn văn hoá, giáo dục thể chất, Tiếng Anh, Tin học, nhân viên Thư viện - Thiết bị.

2.3. Tình hình cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Số phòng học		Số phòng chức năng					Sân chơi, bãi tập, vườn trường
Kiến trúc	Cấp 4	Thư viện	Phòng nghệ thuật	Phòng Tin học	Phòng ngoại ngữ	Phòng chức năng khác	
32	8	2	0	2	3	4	- Sân chơi: 3650 m ² - Bãi tập : 2505 m ² - Vườn trường: 300 m ²

2.3.1. Thuận lợi

- Năm học 2025 - 2026, nhà trường có phòng học 40 phòng học/40 lớp và các phòng chức năng với đầy đủ trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại. Lắp đặt hệ thống kết nối internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy; nhà trường sắp xếp cho 100% học sinh các khối lớp học 9 buổi/tuần.

Nhà trường có đủ các thiết bị dạy học theo quy định. Hiện nay, các phòng học được lắp đặt máy chiếu, tivi, có đường truyền internet để phục vụ dạy và học.

- Có đủ bàn dành cho học sinh bán trú tại trường.

2.3.2. *Khó khăn :*

- Một số phòng học đã bị xuống cấp, diện tích hẹp, bàn ghế không đảm bảo chất lượng.

- Thiếu phòng họp cho GV, phòng học bộ môn; phòng đoàn đội và y tế; thiếu trang thiết bị dạy học, một số trang thiết bị, tranh ảnh cũ đang xuống cấp, không còn phù hợp khi thực hiện Chương trình GDPT 2018. Đường truyền kết nối Internet còn chậm đôi khi khó khăn cho giáo viên trong việc lấy tài liệu tham khảo, dạy học.

- Chưa có nhà ăn cho học sinh bán trú tại trường, tổ chức cho học sinh ăn nghỉ tại lớp học.

- Một số phụ huynh chưa quan tâm đến giáo dục, đến việc học tập của con em nên còn phó mặc cho nhà trường. Nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

3. Đánh giá chung về điều kiện thực hiện chương trình năm học 2025-2026

3.1. Điểm mạnh

- Nhà trường luôn nhận được sự tin tưởng của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, phụ huynh học sinh và nhân dân địa phương về chất lượng giáo dục.

- Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực, linh hoạt, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm trong công tác quản lí. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên được đào tạo cơ bản; tập thể giáo viên đoàn kết có tinh thần trách nhiệm cao; nhiều đồng chí có kinh nghiệm giảng dạy, năng lực chuyên môn kỹ năng sự phạm tốt. Cán bộ, giáo viên có tinh thần tự học, tự bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, kĩ năng sự phạm, đáp ứng tương đối tốt với yêu cầu đổi mới. 100% cán bộ, giáo viên ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy. Nhà trường có 5 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh; có 39/55 giáo viên đã đạt giáo viên dạy giỏi cấp Huyện; có 02 CBQL, giáo viên là giáo viên phổ thông cốt cán thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Học sinh ngoan, mạnh dạn, có ý thức học tập tốt, chủ động trong học tập và các hoạt động tập thể. Chất lượng giáo dục luôn giữ ở mức cao: học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt 99-100% và 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học; học sinh được đánh giá về năng lực và phẩm chất đạt 100%; trong đó học sinh được khen thưởng hàng năm đạt từ 55% trở lên. Năm học 2024 - 2025, 39 lớp - 1522 học sinh. Duy trì sĩ số 100%. Hoàn thành chương trình lớp học: $1512/1522 = 99,3\%$; Hoàn thành chương trình Tiểu học: $305/305 = 100\%$; Số HS

được khen thưởng: 841/1522 học sinh = 55,3%; *Kết quả các cuộc thi giao lưu các cấp*: Cấp Quốc gia: 09 học sinh đạt giải; Cấp Tỉnh: 09 học sinh đạt giải; Cấp Huyện: 74 học sinh đạt giải; Học sinh chăm ngoan, mạnh dạn, tự tin, tích cực học tập và rèn luyện, hăng say trong các hoạt động tập thể.

- Cơ sở vật chất của nhà trường khá khang trang, sạch đẹp. Nhà trường đang được xây dựng 15 phòng học dự kiến tháng 10 năm 2025 được sử dụng 15 phòng học. Năm học 2025-2026, 100% số học sinh được học 9 buổi/tuần đáp ứng yêu cầu khi thực hiện chương trình GDPT 2018. Các phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế 2 chỗ ngồi cho học sinh, có tủ đựng đồ dùng, có máy tính, tivi để phục vụ dạy và học. Nhà trường có hệ thống kết nối Internet để truy cập thông tin, phục vụ công tác quản lý và giảng dạy. Có đủ bàn ghế phục vụ học sinh ăn, nghỉ bán trú tại trường.

3.2. Điểm yếu

- Tỷ lệ giáo viên/lớp chưa đáp ứng được yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày theo quy định. Có 05/55 = 0,9% giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo (Đại học) theo Luật giáo dục 2019. Thiếu giáo viên văn hoá đứng lớp, thiếu 4 giáo viên dạy giáo dục thể chất, thiếu 4 giáo viên tiếng Anh, giáo viên dạy Tin học biên chế, nhân viên Thiết bị-Thư viện chuyên trách. Một vài giáo viên trẻ mới vào nghề, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ còn chưa có kinh nghiệm nên nhà trường cũng khó khăn trong việc phân công nhiệm vụ giảng dạy.

- Thiếu giáo viên, thiếu cơ sở vật chất nên phải dồn lớp, tỉ lệ học sinh/lớp đông (36,85 học sinh/ lớp).

- Nhà trường vẫn còn nhiều khó khăn về cơ sở vật chất như: phòng học Tin học còn thiếu bàn ghế chuyên dụng, thiếu 2 phòng ngoại ngữ, một số phòng chức năng diện tích còn nhỏ, hẹp (Phòng Hoạt động Đội, phòng Y tế), diện tích công trình vệ sinh/số học sinh còn thiếu so với quy định; phòng học cấp 4 đã xuống cấp.

- Chưa có nhà ăn cho học sinh bán trú tại trường, tổ chức cho học sinh ăn nghỉ tại lớp học.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Mục tiêu chung

- Năm học 2025 - 2026 là năm học toàn ngành Giáo dục xác định chủ đề năm học của Bộ Giáo dục và Đào tạo là **“Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”**

- Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và với quỹ đất hiện có để xây dựng cơ sở vật chất, lớp học phù hợp; sử dụng triệt để, hiệu quả cơ sở vật chất hiện có. Đẩy mạnh công tác tham mưu với UBND xã Việt Yên đẩy nhanh tiến độ xây dựng 25 phòng học và các hạng mục, có đầy đủ các phòng chức năng, phòng học bộ môn; trang thiết bị dạy học đầy đủ đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Duy trì và phát triển thư viện Tiên Tiến.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018).

- Quan tâm quản lý, khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp. Tiếp tục thực hiện tốt công tác bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai CTGDPT 2018 theo lộ trình. Bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm, theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học. Cán bộ, giáo viên tích cực, sáng tạo. Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp. Nhà trường là địa chỉ tin cậy của phụ huynh học sinh và là trường có chất lượng giáo dục tốt của xã Việt Yên.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của nhà trường, của địa phương.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và dạy học, thực hiện Đề án ***“Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”***.

- Xây dựng trường học an toàn, bình đẳng, kỉ cương; học sinh tích cực đem lại nhiều niềm vui và những điều tốt đẹp cho các em. Đảm bảo môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân. Xây dựng mô hình ***“Trường học hạnh phúc”***

2. Chỉ tiêu cụ thể:

(Các phụ lục đính kèm)

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục:

Năm học 2025 - 2026 căn cứ Khung chương trình giáo dục của Bộ giáo dục, các văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh, sở GD&ĐT Hưng Yên và đề nghị của các tổ chuyên môn, trường Tiểu học Yên Phú ban hành kế hoạch dạy học các môn học cho các khối lớp như sau:

(Phụ lục 1.1.đính kèm)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

(Phụ lục 1.2 đính kèm)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học

2.2.1. Tổ chức giáo dục STEM

Nhà trường sẽ tổ chức giáo dục STEM cho học sinh sau giờ học chính khóa khi có quyết định cho phép của UBND tỉnh, Sở GD&ĐT Hưng Yên và sự đồng thuận, tự nguyện đăng kí tham gia của Phụ huynh học sinh và học sinh.

PHỤ LỤC 1.3

Khối lớp	Nội dung hoạt động	Thời gian	Địa điểm
1	Giáo dục STEM	Tổ chức giáo dục STEM tổ chức ngoài giờ chính khóa kết hợp tích hợp trong các môn học và HĐGD	Trong và ngoài nhà trường
2	Giáo dục STEM	Tổ chức giáo dục STEM tổ chức ngoài giờ chính khóa kết hợp tích hợp trong các môn học và HĐGD	Trong và ngoài nhà trường
3	Giáo dục STEM	Tổ chức giáo dục STEM tổ chức ngoài giờ chính khóa kết hợp tích hợp trong các môn học và HĐGD	Trong và ngoài nhà trường
4	Giáo dục STEM	Tổ chức giáo dục STEM tổ chức ngoài giờ chính khóa kết hợp tích hợp trong các môn học và HĐGD	Trong và ngoài nhà trường
5	Giáo dục STEM	Tổ chức giáo dục STEM tổ chức ngoài giờ chính khóa kết hợp tích hợp trong các môn học và HĐGD	Trong và ngoài nhà trường

2.2.2. Tổ chức dạy Tin học đối với học sinh lớp 1,2

Nhà trường tổ chức dạy Tin học đối với học sinh lớp 1,2 sau giờ học chính khóa khi có sự đồng thuận, tự nguyện đăng kí tham gia của Phụ huynh học sinh và học sinh.

Khối lớp	Nội dung hoạt động	Thời gian	Thời lượng	Địa điểm
1	Dạy Tin học	Tổ chức dạy Tin học ngoài giờ chính khoá	1 tiết/ tuần	Trong nhà trường
2	Dạy Tin học	Tổ chức dạy Tin học ngoài giờ chính khoá	1 tiết/ tuần	Trong nhà trường

2.2.3. Tổ chức giáo dục Kỹ năng sống đối với học sinh lớp 1,2

Nhà trường tổ chức giáo dục Kỹ năng sống đối với học sinh lớp 1,2 sau giờ học chính khóa khi có quyết định cho phép của UBND tỉnh, Sở GD&ĐT Hưng Yên và có sự đồng thuận, tự nguyện đăng kí tham gia của Phụ huynh học sinh và học sinh.

Khối lớp	Nội dung hoạt động	Thời gian	Thời lượng	Địa điểm
1	Giáo dục Kỹ năng sống	Tổ chức giáo dục Kỹ năng sống ngoài giờ chính khoá	1 tiết/ tuần	Trong và ngoài nhà trường

2	Giáo dục Kỹ năng sống	Tổ chức giáo dục Kỹ năng sống ngoài giờ chính khoá	1 tiết/ tuần	Trong và ngoài nhà trường
---	-----------------------	----------------------------------------------------	--------------	---------------------------

2.2.3. Tổ chức dạy Tiếng Anh - Khoa đối với học sinh lớp 3,4,5

Nhà trường tổ chức dạy Tiếng Anh - Khoa đối với học sinh lớp 3,4,5 sau giờ học chính khóa khi có quyết định cho phép của UBND tỉnh, Sở GD&ĐT Hưng Yên và có sự đồng thuận, tự nguyện đăng kí tham gia của Phụ huynh học sinh và học sinh.

Khối lớp	Nội dung hoạt động	Thời gian	Thời lượng	Địa điểm
1	Tiếng Anh - Khoa	Tổ chức dạy Tiếng Anh - Khoa ngoài giờ chính khoá	1 tiết/ tuần	Trong nhà trường
2	Tiếng Anh - Khoa	Tổ chức dạy Tiếng Anh - Khoa ngoài giờ chính khoá	1 tiết/ tuần	Trong nhà trường
3	Tiếng Anh - Khoa	Tổ chức dạy Tiếng Anh - Khoa ngoài giờ chính khoá	1 tiết/ tuần	Trong nhà trường

2.2.2. Tổ chức bán trú tại trường:

b. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường:

ST T	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/Quy mô	Thời gian	Địa điểm
1	Bán trú	Ăn – nghỉ ngơi giữa buổi trưa	Học sinh từ khối 1 đến khối 5 (theo số lượng PHHS đăng kí đầu năm)	Từ 10g30 - 13g30 các ngày học 2 buổi	Tại trường

3. Khung thời gian thực hiện chương trình và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục năm học 2025-2026

Thực hiện theo Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên, quy định thời gian năm học như sau:

Nội dung	Thời gian	Ghi chú
Tụ trường	22/8/2025	Lớp 1
	29/8/2025	Các khối lớp 2, 3, 4, 5
Khai giảng	05/09/2025	

Học kỳ I	Bắt đầu từ 05/9/2025 kết thúc trước ngày 18/01/2026	18 tuần
Học kỳ II	Bắt đầu từ 19/01/2026 kết thúc trước ngày 31/5/2026	17 tuần
Kết thúc năm học	31/05/2026	
Xét HTCT tiêu học	Trước 30/06/2026	
Tuyển sinh lớp 1 năm học 2026-2027	Trước 31/7/2026	

THỜI GIAN BIỂU TRONG NGÀY

BUỔI	TIẾT	THỜI GIAN	GHI CHÚ
SÁNG	Truy bài	7h15 phút	Mỗi tiết học 35 phút, chuyển tiết 05 phút
	1	7h30 phút – 8h05 phút	
	2	8h10 phút – 8h45 phút	
	RA CHƠI	8h45 phút – 9h 05 phút	
	3	9h05 phút – 9h40 phút	
	4	9h45 phút – 10h20 phút	
	5	10h25 phút – 11h00 phút	
CHIỀU	Truy bài	13h 45 phút	
	1	14h – 14h35 phút	
	2	14h40 phút – 15h15 phút	
	RA CHƠI	15h15 phút – 15h 35 phút	
	3	15h35 phút – 16h10 phút	
	4	16h15 phút – 16h50 phút	

Căn cứ vào các quy định khác có liên quan đến thời gian của các cấp có thẩm quyền (quy định về lịch sinh hoạt chuyên môn trong tuần, tháng; sinh hoạt cụm chuyên môn...).

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học, phải có kế hoạch học bù, các ngày nghỉ khác) tại trường Tiểu học Yên Phú, thời gian thực hiện chương trình năm học 2025 - 2026 cụ thể như sau:

Phụ lục 1.4

KHUNG THỜI GIAN CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CÁC KHỐI LỚP NĂM HỌC 2025-2026
(Có danh mục đính kèm)

Phụ lục 2

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CÁC MÔN HỌC, HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CÁC KHỐI LỚP NĂM HỌC 2025-2026
(Có danh mục đính kèm)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện tổ chức lớp học, phân công giáo viên và xây dựng bộ máy tổ chức

1.1. Thực hiện tổ chức lớp học

- Thực hiện số lượng lớp học theo biên chế đã duyệt (phương án 2): 40 lớp;
- Ngay từ đầu tháng 8, nhà trường đã rà soát tổ chức biên chế các lớp học đảm bảo sĩ số đồng đều giữa các lớp bình quân cả trường.

1.2. Phân công giáo viên và xây dựng bộ máy tổ chức

Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên làm nhiệm vụ giảng dạy ở các khối lớp phù hợp với chuyên môn, năng lực và trình độ đào tạo.

STT	HỌ VÀ TÊN CBGV	NĂM SINH	TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO	CHỨC VỤ	PHỤ TRÁCH	TỔ	GHI CHÚ
1	Hoàng Hữu Sinh	1964	ĐHQLG D	Hiệu trưởng	Phụ trách chung Dạy lớp 5A1 (2 tiết)	Tổ 4+5	Dạy lớp 5A1 TKHD (2 tiết)
2	Vũ Văn Toàn	1967	ĐHSP	PHT	Phụ trách CSVC, KĐCL	Tổ 2+3	Dạy lớp 3A4 (3 tiết TTCM 2+3)
3	Hoàng Thị Thảo	1976	ĐHQLG D	PHT	Phụ trách chuyên môn, Phổ cập GD, Ngân hàng đề kiểm tra, phần mềmVNEDU	Tổ 1	Dạy lớp 1A7, 2A6, 5A6 (TPCM)
4	Trịnh Thị Dung	1974	CĐKT	NV	Văn thư – Kế toán	Tổ VP	
5	Nguyễn Thị Thu Phương	1970	CĐSP	TTCM Tổ 1	TTCM Tổ 1- CN lớp 1A1	Tổ 1 (gồm 17 người)	
6	Lê Thị Huệ	1988	ĐHSP	GV	CN lớp 1A2		
7	Hoàng Thị Thủy	1984	ĐHSP	GV	TBTrND – CN lớp 1A3		
8	Vũ Thị Mai Hiền	1990	ĐHSP	GV	CN lớp 1A4		
9	Phạm Thị Uyên	1985	ĐHSP	GV	CN lớp 1A5		
10	Phạm Thị Xuyên	1970	ĐHSP	GV	CN lớp 1A6		
11	Nguyễn Thị Huệ	1979	ĐHSP	TPCM Tổ 1	TPCM Tổ 1 - CN lớp 1A7		
12	Lưu Thị Nhữ	1972	ĐHSPMT	TTCM Tổ GVBM	Dạy 14 tiết Mĩ thuật; 03 tiết đạo đức; Phụ trách ĐD-TV		
13	Chu Thị Ý		ĐHSPMT	GV MT	Dạy 20 tiết Mĩ thuật+3 tiết Đạo đức		

14	Nguyễn Thị Thu Dung	1989	ĐHSP NN	GV Anh	Dạy 25 tiết TA khối 3+4+5		
15	Hồ Xuân Phương	1994	CĐSP NN	GV Anh	Dạy 25 tiết TA khối 4+5		
16	Nguyễn T. Thúy Hằng	1995	ĐHSP NN	GV Anh	Dạy 21 tiết TA một số lớp khối 1,3,4,5		
17	Đặng Thị Linh	2000	ĐHSP NN	GV Anh	Dạy 22 tiết TA một số lớp khối 1, 3,5 khu 1		
18	Vũ Thị Thảo	2000	ĐHSP NN	GV Anh	Dạy TA một số lớp khối 1,2, 3,5 khu 1+2		
19	Vũ Bích Loan	2000	ĐHSP NN	GV Anh	Dạy TA một số lớp khối 1,2, 3,5 khu 1+2		
20	Lương Xuân Hương	1982	ĐHSP MT	GVMT	Dạy 4 tiết Mỹ thuật + 19 tiết Đạo đức		
21	Phạm Thị Hương	1987	ĐHSP	GV	CN lớp 2A1		
22	Lê Thị Thuý	1980	ĐHSP	GV	CN lớp 2A2		
23	Đào Thị Hồng Hạnh	1969	ĐHSP	GV	CN lớp 2A3		
24	Đỗ Thị Hải Hà	1990	ĐHSP	GV	CN lớp 2A4	Tổ 2+3 (gồm 20 người)	
25	Hoàng Thu Trang	1989	ĐHSP	GV	CN lớp 2A5		
26	Trương T. Thu Hường	1977	ĐHSP	GV	CN lớp 2A6		
27	Tạ Thị Đài	1981	ĐHSP	TPCM Tổ 2+3	TPCM Tổ 2+3-CN lớp 2A7		
28	Nguyễn Thị Kim Liên	1976	ĐHSP	GV	CN lớp 2A8		
29	Nguyễn Thị Hồng Lan	1973	CĐSP	CTCĐ	CTCĐ - CN lớp 3A1		
30	Lưu Chinh Nga	1971	CĐSP	GV	CN lớp 3A2		
31	Đỗ Thị Dinh	1985	ĐHSP	GV	CN lớp 3A3		
32	Đào Thị An	1978	ĐHSP	TTCM Tổ 2+3	TTCM 2+3 – CN lớp 3A4		
33	Nguyễn Thị Liên	1977	ĐHSP	GV	CN lớp 3A3		
34	Nguyễn Thị Thuý	1978	ĐHSP	GV	CN lớp 3A5		
35	Bùi Thị Phương Lan	1978	ĐHSP	GV	CN lớp 3A6		
36	Hoàng Thị Ngọc Mai	2001	ĐHSP	GV	CN lớp 3A7		
37	Trịnh Kế Phương	1983	ĐHSP Nhạc	GV	Dạy 23 tiết Âm nhạc		

38	Nguyễn Thị Hoa	1984	ĐHSP nhạc	GV	Dạy 7 tiết Âm nhạc +6 tiết HĐTN Lớp 1,2; TPT khu 2		
39	Lê Thị Đào	1980	ĐHSP nhạc	GV	Dạy 9 tiết Âm nhạc + TPT+ 4 tiết HĐTN		
40	Lê Thị Liên Hương	1972	ĐHSP	GV	CN lớp 4A1	Tổ 4+5 (gồm 21 ngườ i)	
41	Nguyễn Thị Thanh	1971	ĐHSP	TTCM Tổ 4+5	TTCM Tổ 4+5-CN lớp 4A2		
42	Lê Thị Thủy		ĐHSP	GV	CN lớp 4A3		
43	Trần Thị Thu Huyền	1978	ĐHSP	GV	CN lớp 4A4		
44	Hoàng Thị Liên	1987	ĐHSP	GV	CN lớp 4A5		
45	Nguyễn Thị Tú	1981	ĐHSP	GV	CN lớp 4A6		
46	Hoàng Xuân Trường	1986	ĐHSP	GV	CN lớp 4A7		
47	Trần Thị Bích Hằng	1988	ĐHSP	GV	CN lớp 4A8		
48	Vũ Trọng Uy	1979	ĐHSP	Thư ký HĐ - CN lớp 5A2	Thư ký HĐ - CN lớp 5A1		
49	Lê Thị Thuý Hoà	1975	CĐSP	GV	CN lớp 5A2		
50	Đặng Thị Dược	1987	ĐHSP	GV	CN lớp 5A3		
51	Nguyễn Thị Thắm	1973	ĐHSP	GV	CN lớp 5A4		
52	Nguyễn Thị Thu Hậu	1972	ĐHSP	GV	CN lớp 5A5		
53	Hoàng Thuý Dương	1998	ĐHSP	GV	Bí thư Đoàn TN - CN lớp 5A6		
54	Lê Thị Hà	1974	ĐHSP	TPCM4+ 5	TPCM Tổ 4+5-CN lớp 5A7		
55	Đào Thị Thêu	1982	ĐHSP	GV	CN lớp 5A8		
56	Vương Thị Hiên	1986	ĐHSP	GV	CN lớp 5A9		
57	Tô Thị Thu Hào	1988	ĐHSP Tin	GV	Dạy Tin học Khối 1,2		
58	Đoàn Thị Ngoan	1988	ĐHSP Tin	GV	Dạy Tin học Khối 3,4,5		
59	Hoàng Hữu Thọ	1985	CĐSP	GV	Dạy 17 tiết GDTC khối 4,5; dạy 3 tiết lớp 4A2 (TT tổ 4+5); 5A1(TKHD) 4+5		

- Các tổ (nhóm) chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học phải đảm bảo phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương, khả năng học tập của học sinh. Kế hoạch bài dạy trong mỗi môn học, mỗi chủ đề cần linh hoạt áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; tăng cường các hoạt

động trải nghiệm giúp học sinh vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học các môn học/ hoạt động giáo dục đã được nhà trường phê duyệt đối với giáo viên dưới nhiều hình thức: Kiểm tra kế hoạch bài dạy, lịch báo giảng, việc thực hiện giờ dạy trên lớp, vở ghi của học sinh, việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, đánh giá học sinh,...Giải quyết kịp thời những thắc mắc của giáo viên về chương trình, sách giáo khoa để có điều chỉnh phù hợp.

- Tiếp tục rà soát nội dung sách giáo khoa, tích hợp nội môn, liên môn, những nội dung trùng lặp giữa các môn học, hoạt động giáo dục. Điều chỉnh thông tin địa danh (cũ) trong sách giáo khoa bằng thông tin địa danh (mới) sau khi sắp xếp đơn vị hành chính (từ 01.7.2025).

- Tiếp tục thực hiện tích hợp, lồng ghép có hiệu quả các nội dung: giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục an toàn giao thông, tiết kiệm năng lượng, quốc phòng an ninh, biển đảo, an ninh mạng, quyền con người, giáo dục địa phương Hưng Yên,... trong các môn học và hoạt động giáo dục phù hợp, hiệu quả.

- Theo tình hình thực tế, nhà trường đã bố trí sử dụng 2 phòng học làm phòng Tin học, được trang bị máy tính, bàn ghế chuyên dụng trong phòng tin học và đề xuất vaosi cấp trên hợp đồng giáo viên dạy Tin học (khi chưa có GV biên chế) để chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, đội ngũ nhằm hoàn thành chương trình và đảm bảo chất lượng đối với môn Công nghệ & Tin học lớp 3, 4, 5.

2. Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học. Căn cứ vào nội dung yêu cầu thực hiện trong năm học nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định.

2.1. Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với tất cả các khối lớp

a. Yêu cầu:

- Thực hiện theo *Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018.*

- Thực hiện dạy học đối với các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của CTGDPT 2018.

- Tổ chức dạy học 9 buổi/tuần, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút.

- Đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học.

- Xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục lớp 1, 2, 3, 4, 5 kế hoạch dạy học các môn học theo *công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ GDĐT về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.* Cụ thể CTGDPT 2018 đối với lớp 1, 2 gồm: **6 môn** và **01 hoạt động giáo**

dục bắt buộc; lớp 3 gồm: **08 môn** và 01 hoạt động giáo dục bắt buộc; lớp 4,5 gồm: **09 môn** và 01 hoạt động giáo dục bắt buộc. Cụ thể như sau:

Môn	Môn/hoạt động giáo dục bắt buộc		Số tiết học/tuần				
			Khối 1 (6 môn)	Khối 2 (6 môn)	Khối 3 (8 môn)	Khối 4 (9 môn)	Khối 5 (9 môn)
1	Tiếng Việt		12	10	7	7	7
2	Toán		3	5	5	5	5
3	Đạo đức		1	1	1	1	1
4	Tự nhiên và Xã hội		2	2	2	0	0
5	Giáo dục thể chất		2	2	2	2	2
6	Nghệ thuật	(Âm nhạc)	1	1	1	1	
		(Mỹ thuật)	1	1	1	1	
7	Tin học				1	1	1
	Công nghệ				1	1	1
8	Ngoại ngữ (tiếng Anh)				4	4	4
9	Lịch sử					1	1
	Địa lý					1	1
TỔNG CỘNG			25	25	28	30	30

- Thống nhất việc sắp xếp lại thời khóa biểu các khối lớp cho linh hoạt, hợp lý.

- Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép vào dạy học các môn học và hoạt động trải nghiệm.

Triển khai **dạy học 2 buổi/ngày** theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 và Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT của Bộ GDĐT ngày 05/8/2025, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết học 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học **tối thiểu 9 buổi/tuần** (tương đương với 32 tiết/tuần). Trong đó:

+ Buổi 1: Tổ chức dạy học nội dung Chương trình giáo dục phổ thông các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TTBGDDT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Thông tư số 32/2018/TTBGDDT).

+ Buổi 2: Tổ chức các hoạt động củng cố kiến thức để học sinh hoàn thành nội dung học tập, đồng thời căn cứ điều kiện thực tế và các quy định hiện hành, lựa chọn tổ chức các hoạt động giáo dục về văn hóa, nghệ thuật, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao

thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,... Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: tự học có hướng dẫn của giáo viên, học **tập theo nhóm, học trải nghiệm, sinh hoạt câu lạc bộ,...**

- Tổ chức cho học sinh tham gia các môn học, hoạt động giáo dục tự chọn, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm,...

b. Biện pháp:

- Tiếp tục rà soát các điều kiện về cơ sở vật chất, trang bị thêm các thiết bị, đồ dùng dạy học cần thiết khác còn thiếu sau khi đi vào công tác giảng dạy, tổ chức làm đồ dùng giảng dạy các khối lớp.

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn cấp tiểu học của UBND xã Việt Yên, Sở GD&ĐT tỉnh Hưng Yên cụ thể:

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy lồng ghép nội dung giáo dục địa phương vào các môn học, các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên sau sáp nhập (khi được Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên phê duyệt); thực hiện tích hợp vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của Chương trình GDPT 2018.

Phó Hiệu trưởng sắp xếp thời khóa biểu một cách khoa học, đảm bảo thời lượng, tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; phân bổ hợp lý về thời lượng, trên cơ sở dạy học đúng, đủ nội dung và thời lượng các môn học/hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của chương trình; chủ động xác định nội dung, lựa chọn hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng phù hợp cho môn học tự chọn, hoạt động củng cố và hoạt động giáo dục khác.

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống,

đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

Tổ chức họp CMHS các lớp, lấy ý kiến CMHS vào dự thảo kế hoạch giáo dục; tuyên truyền về học tiếng Anh tự chọn, Tin học, giáo dục Kỹ năng sống, Kỹ năng số (lớp 1,2); Tiếng Anh Toán - Khoa học đối với lớp 3,4,5; giáo dục STEM đối với khối 1,2,3,4,5; tổ chức cho CMHS tự nguyện đăng kí cho con học.

3. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh), Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

3.1. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh) theo Chương trình cấp Tiểu học.

a. Yêu cầu:

Thực hiện Công văn hướng dẫn số 1785/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 14/8/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh) cấp Tiểu học;

- Đảm bảo thực hiện dạy đủ 4 kỹ năng nghe-nói-đọc-viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển 2 kỹ năng nghe - nói, nhất là đối với học sinh lớp 1.

- Đa dạng hình thức dạy và học tiếng Anh, tạo môi trường ngôn ngữ thuận lợi, tạo cơ hội để học sinh được thể hiện khả năng nói tiếng Anh.

- Đảm bảo thực hiện nghiêm túc hồ sơ giáo viên bản ngữ đầy đủ theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn quốc tế.

b. Biện pháp:

- Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc cho học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Triển khai chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 khi được sự đồng thuận của tập thể Hội đồng Sư phạm nhà trường và đảm bảo tự nguyện đăng ký học của học sinh và cha mẹ học sinh.

- Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, UBND tỉnh Hưng Yên; 100% học sinh lớp 1, 2 tham gia học tiếng Anh tự chọn 2 tiết/tuần theo đề án Victoria. Sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Trong năm học, 100% các khối lớp tổ chức các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; khuyến khích học sinh đọc sách, truyện bằng tiếng Anh.

- Phối hợp với công ty Victoria trang bị đầy đủ trang thiết bị cho giáo viên giảng dạy; Hợp đồng bổ sung giáo viên Tiếng Anh về nhà trường (do nhà trường còn thiếu).

- Trang bị đủ các trang thiết bị dạy học tối thiểu để phục vụ tốt cho công tác dạy học.

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch triển khai dạy tiếng Anh đủ các nội dung dạy, hình thức tổ chức, phân công dạy.

- Giáo án điện tử, giáo án tham khảo, VCD hỗ trợ, VCD âm nhạc minh họa được công ty chuyển cho giáo viên trực tiếp hoặc qua email hoặc copy qua USB; 01 bộ Thẻ từ - Flashcard.

- Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh: tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; khuyến khích đọc sách, truyện tiếng Anh; phát động phong trào giáo viên cùng học tiếng Anh với học sinh...Tạo điều kiện cho giáo viên học hỏi chuyên môn các bạn bè đồng nghiệp trong và ngoài huyện; GV tích cực dự giờ, nghiên cứu bài học, tham gia tích cực sinh hoạt tổ chuyên môn; trau dồi bồi dưỡng năng lực sư phạm để nâng cao chất lượng dạy học. Tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, đạt chuẩn trình độ năng lực theo quy định nhằm tổ chức dạy học và kiểm tra học sinh đủ 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết) đảm bảo hiệu quả. Giáo viên tiếng Anh phối hợp với Tổng phụ trách Đội và GVCN tổ chức các hoạt động giao lưu, ngoại khóa, phát triển câu lạc bộ song ngữ với nhiều hình thức phong phú tăng cường rèn kỹ năng nghe- nói cho học sinh.

- Đầu tư thiết bị nghe nhìn, đảm bảo các tiết học tiếng Anh không học chay, dạy chay, không để giáo viên dạy ngoại ngữ không có thiết bị hỗ trợ khi dạy . Nhà trường tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh: tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; khuyến khích đọc sách, truyện tiếng Anh; phát động phong trào giáo viên cùng học tiếng Anh với học sinh...

- 100% giáo viên giảng dạy Tiếng Anh Victoria đã tham gia chương trình tập huấn dạy Tiếng Anh Công ty Cổ phần Giáo dục và Đào tạo Victoria tổ chức.

- Phân công giáo viên giảng dạy cụ thể như sau:

TT	Họ và tên giáo viên	Trình độ	Đã tập huấn Tiếng Anh
1	Nguyễn Thị Thu Dung	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy TA
2	Hồ Xuân Phương	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy TA
3	Nguyễn Thị Thúy Hằng	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy TA
4	Đặng Thị Linh	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy TA
5	Vũ Thị Thảo	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy TA
6	Vũ Thị Bích Loan	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy TA

- Chú trọng kiểm tra chất lượng giáo viên giảng dạy, giáo viên dạy có chứng chỉ ngoại ngữ đạt chuẩn B2 theo khung tham chiếu về năng lực ngoại ngữ do Bộ GD&ĐT quy định. Giáo viên trình độ chuyên môn vững vàng, 4 kỹ năng nghe, đọc, nói, viết tốt.

- BGH và tổ chuyên môn có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học các chủ đề tự chọn của giáo viên thông qua giáo án hàng tuần, dự giờ... Chế độ kiểm tra được thực hiện như các môn học khác.

3.2. Tổ chức dạy học Tin học theo Chương trình cấp tiểu học.

a. Yêu cầu:

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Sở GDĐT12. Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 1454/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 10/9/2019 về việc tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019-2020. Thực hiện Công văn số 1850/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 06/8/2024 của Sở GD&ĐT Hưng Yên về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học từ năm học 2024-2025; Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học. Xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số trong Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

b. Biện pháp:

- Tổ chức dạy học môn Tin học & Công nghệ bắt buộc cho học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Triển khai chương trình tự chọn môn Tin học đối với lớp 1,2 khi được sự đồng thuận của tập thể Hội đồng Sư phạm nhà trường và đảm bảo tự nguyện đăng ký học của học sinh và cha mẹ học sinh với thời lượng 1 tiết/ tuần là môn học ngoài giờ chính khoá.

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch triển khai dạy Tin học đủ các nội dung dạy, hình thức tổ chức, phân công giáo viên dạy.

- Đảm bảo đủ tài liệu cho học sinh các khối lớp.

- Tạo điều kiện cho giáo viên học hỏi chuyên môn các bạn bè đồng nghiệp trong và ngoài huyện; GV tích cực dự giờ, nghiên cứu bài học, tham gia tích cực sinh hoạt tổ chuyên môn; trau dồi bồi dưỡng năng lực sư phạm để nâng cao chất lượng dạy học.

- khuyến khích học sinh tham gia thi Tin học trẻ do ngành Giáo dục tổ chức.

- Phân công giáo viên giảng dạy cụ thể như sau:

TT	Họ và tên giáo viên	Trình độ	Đã tập huấn Tin học
1	Tô Thị Thu Hảo	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy Tin học
2	Đoàn Thị Ngoan	ĐH	Đã tham gia tập huấn dạy Tin học

- BGH và tổ chuyên môn có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học các chủ đề tự chọn của giáo viên thông qua giáo án hàng tuần, dự giờ... Chế độ kiểm tra được thực hiện như các môn học khác.

4. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương và Hoạt động trải nghiệm theo Chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện giáo dục địa phương và Hoạt động trải nghiệm theo Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4,5 (chờ tài liệu theo QĐ của UBND tỉnh Hưng Yên)

4.1. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm:

- 100% các lớp tổ chức tốt 3 tiết hoạt động trải nghiệm.
- Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương, Hoạt động trải nghiệm tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục theo hướng dẫn của Sở GDĐT.
- Tổ chức xây dựng kế hoạch Hoạt động trải nghiệm theo Chương trình GDPT 2018 trong giờ chào cờ đảm bảo mục tiêu chương trình Hoạt động trải nghiệm lớp 1,2,3,4,5 và các chủ đề/chủ điểm trong năm học.
- Trong năm tổ chức 2 đến 3 hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh tại nhà trường bằng các cách khác nhau phù hợp với học sinh.
- Tổ chức các loại hình hoạt động trải nghiệm gồm:
 - + Sinh hoạt dưới cờ gồm hoạt động nghi lễ, các hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường, nói chuyện truyền cảm hứng; truyền thông các vấn đề xã hội như tuyên truyền các dịch bệnh, tuyên truyền chủ đề hoạt động tháng...sinh hoạt theo các chủ đề hoạt động trải nghiệm đã xây dựng. Ban chuyên môn gồm Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, tổng phụ trách Đội chủ động, linh hoạt xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm (các chủ đề, chủ điểm của từng tháng, tuần), lồng ghép nội dung giáo dục địa phương trong giờ chào cờ phù hợp mục tiêu chương trình của hoạt động trải nghiệm các khối lớp và các chủ điểm, phong trào thi đua trong năm học.
 - + Sinh hoạt lớp gồm tổ chức các hoạt động hành chính, sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường), sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...). Ngoài ra có thể tổ chức các hoạt động truyền thông, các thông điệp; triển khai các phong trào của nhà trường. Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: các cuộc thi văn hoá- văn nghệ của học sinh,... Tăng cường lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; giáo dục địa phương; hoạt động trải nghiệm; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội; ma túy; bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,...

- Phối hợp Công ty Du lịch Ánh Dương ABC tổ chức cho học sinh trải nghiệm vào cuối học kỳ I (tuần đệm) để tìm hiểu các di tích lịch sử tại địa phương, hoạt động trải nghiệm sáng tạo với hình thức tự nguyện của học sinh và PHHS.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm tại trường, tại địa phương; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh tiểu học, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe và làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

4.2. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục “Địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018.

- Tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục phương em phù hợp với thực tiễn của nhà trường, địa phương và phải được thực hiện trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và sách giáo khoa được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lý lớp 4, 5.

- Triển khai tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên (sau khi sáp nhập) khi có văn bản hướng dẫn, yêu cầu thực hiện tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp; đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh.

- Tổ chức nghiên cứu, xây dựng kế hoạch dạy cầu thực hiện tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm các khối lớp để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp.

- Giáo viên các khối lớp cần chỉ rõ lấy nguồn ngữ liệu tài liệu địa phương được thay thế hoạt động nào của các môn Tự nhiên xã hội, Đạo đức, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm,... để hình thành yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động trải nghiệm.

- BGH và tổ chuyên môn có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học của giáo viên thông qua kế hoạch bài dạy hàng tuần. Chế độ kiểm tra được thực hiện như các môn học khác;

- Tập huấn các kỹ năng, kiến thức dạy nội dung giáo dục địa phương cho giáo viên thông qua việc dự giờ các tiết dạy, bàn bạc, thảo luận thống nhất chuyên môn.

- Tìm hiểu thêm những nội dung gắn với địa phương, đặc biệt là của xã Việt Yên để cập nhật những nội dung liên quan đến thôn xóm, chỗ ở của các em.

- Giáo viên nắm chắc mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của 6 chủ đề trong Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Hưng Yên, linh hoạt điều chỉnh, bổ sung nội dung tích hợp, thời lượng, thiết bị, phương pháp dạy học cho phù hợp tình hình thực tế.

- Ban giám hiệu giám sát, kiểm tra việc thực hiện nội dung giáo dục địa phương thường xuyên qua kiểm tra kế hoạch bài dạy, dự giờ giáo viên,...

5. Giáo dục an toàn giao thông (ATGT)

- Sử dụng bộ tài liệu theo đúng Công văn số 564/SGDDĐT-GDTH ngày 09/4/2020 của Sở GD&ĐT về việc tập huấn sử dụng tài liệu giáo dục an toàn giao thông dành cho học sinh tiểu học” và hướng dẫn tổ chức giáo dục ATGT cấp tiểu học;

- Tổ chức cho 100% học sinh được tham gia giáo dục an toàn giao thông. Tổ chức giờ học ATGT theo từng chủ đề, bài học được thiết kế trong Bộ tài liệu theo hình thức, phương pháp phù hợp với kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ đầu năm học. Lựa chọn nội dung giáo dục ATGT theo các chủ đề, bài học trong Bộ tài liệu vào tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp/Hoạt động trải nghiệm.

- Thực hiện dạy học lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục ATGT vào các môn học, hoạt động giáo dục, phù hợp với mục tiêu, nội dung và yêu cầu cần đạt của bài học/mạch kiến thức các môn học, hoạt động giáo dục; việc tích hợp nội dung giáo dục ATGT được thực hiện linh hoạt, mềm dẻo, chủ động phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương và nhà trường.

- Đưa tin, bài tuyên truyền thực hiện an toàn giao thông tới phụ huynh học sinh và học sinh, đảm bảo an toàn giao thông trong và ngoài nhà trường. Hàng tuần phát thanh tuyên truyền an toàn giao thông và gửi bài tuyên truyền tới nhóm Zalo các lớp.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong giờ chào cờ, ngoài giờ lên lớp tuyên truyền về thực hiện an toàn giao thông.

6. Tích hợp giáo dục Quyền con người, giáo dục đạo đức lý tưởng cách mạng

Thực hiện Quyết định 4246/QĐ-BGDĐT ngày 11/12/2024 phê duyệt tài liệu hướng dẫn giáo viên tích hợp lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh tiểu học trong các môn học (Đạo đức, Tiếng Việt, Hoạt động trải nghiệm); Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 09/6/2022 về thực hiện đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong các nhà trường, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Nhà trường tổ chức chuyên đề để giáo viên thảo luận tích hợp giáo dục Quyền con người; lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh trong các môn học/ Hoạt động giáo dục đảm bảo tính phù hợp, linh hoạt, vừa sức không ảnh hưởng đến yêu cầu cần đạt của nội dung bài học chính.

7. Triển khai giáo dục STEM

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo công văn số 638/SGDDĐT-GDMN-GDTH ngày 03/4/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục tiểu học.

Đối với các khối lớp với những yêu cầu cụ thể như sau:

Từ khối 1 đến khối 5 tổ chức nghiên cứu để áp dụng dạy tối thiểu 01 bài học STEM/ 1 học kì;

- Tổ chức thảo luận chuyên đề cấp nhà trường, cấp tổ về thực hiện đại trà bài học STEM theo các khối lớp; sự đáp ứng của bộ sách Bài học STEM theo yêu cầu cần đạt các môn học được quy định trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục huy động mọi nguồn lực bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong nhà trường phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định.

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

- Xây dựng lớp điển hình ứng dụng bài dạy STEM trong trường.

- Nhà trường phối hợp với Chi nhánh Công ty cổ phần Đầu tư Giáo dục Vina Stem tổ chức chương trình Giáo dục Stem cho học sinh Tiểu học. Chương trình được thực hiện sau khi có sự phê duyệt của sở GD&ĐT, UBND tỉnh Hưng Yên và được sự nhất trí tự nguyện đăng ký của phụ huynh học sinh. Hình thức học: 02 tiết/ tuần đối với tất cả các khối lớp.

Trong quá trình triển khai thực hiện, hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác đảm bảo tính phù hợp, an toàn.

7. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống.

a. Yêu cầu

- Tiếp tục triển khai thực hiện *Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.*

- Chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo *Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của BGDĐT về hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông từ năm học 2020-2021.*

- Tăng cường các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài lớp, giáo dục kỹ năng sống phù hợp với yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

b. Biện pháp

- Chỉ đạo giáo viên và các lực lượng giáo dục thực hiện các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh tiểu học phù hợp đặc điểm học sinh, điều kiện nhà trường, địa phương và khả năng thực hiện của giáo viên, các lực lượng giáo dục. Đảm bảo HĐTN được thực hiện theo hướng:

- Lựa chọn các nhóm hoạt động cần thực hiện trong năm học phù hợp theo các chủ đề tháng và năm học để làm căn cứ cho giáo viên xây dựng kế hoạch hoạt động của từng lớp hay khối lớp trong trường theo đúng qui định chương trình HĐTN.

- Chỉ đạo các bộ phận liên quan xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục (kế hoạch năm, tháng, tuần) thống nhất với kế hoạch chung của nhà trường, với kế hoạch của các bộ phận (để tránh tổ chức các hoạt động chồng chéo trong cùng một thời điểm, đồng thời có sự hỗ trợ và phối hợp tổ chức hoạt động của các bộ phận có liên quan).

- Tổ chức tích hợp các nội dung giáo dục (bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng tránh tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; ...) vào các môn học và hoạt động giáo dục.

- Chú trọng giáo dục giáo dục lối sống, kỹ năng sống, các kỹ năng tự bảo vệ, chống xâm hại. Học sinh được giáo dục và chăm sóc sức khỏe. Tích hợp, lồng ghép các nội dung học học và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh; chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống; biết phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục một cách thiết thực, hiệu quả.

- Quan tâm phát triển văn hóa đọc cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

- Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; làm cho mỗi học sinh đều sẵn sàng tham gia trải nghiệm tích cực.

- Tạo điều kiện cho học sinh trải nghiệm, sáng tạo thông qua các hoạt động tìm tòi, vận dụng kiến thức và kinh nghiệm đã có vào đời sống; hình thành, phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định dựa trên những tri thức và ý tưởng mới thu được từ trải nghiệm.

- Tạo cơ hội cho học sinh suy nghĩ, phân tích, khái quát hoá những trải nghiệm để kiến tạo kinh nghiệm, kiến thức và kỹ năng mới.

- Lựa chọn linh hoạt, sáng tạo các phương pháp giáo dục phù hợp: phương pháp nêu gương; phương pháp giáo dục bằng tập thể; phương pháp thuyết phục; phương pháp tranh luận; phương pháp luyện tập; phương pháp khích lệ, động viên; phương pháp tạo sản phẩm và các phương pháp giáo dục khác.

- Chỉ đạo và tạo điều kiện để giáo viên và các lực lượng giáo dục sử dụng linh hoạt các phương thức tổ chức HĐTN;

- Chỉ đạo tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh bằng hình thức đa dạng, phong phú, mềm dẻo, linh hoạt, mở về không gian, thời gian, quy mô, đối tượng và số lượng; Có thể tổ chức theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp học hoặc quy mô toàn trường. Hoạt động trải nghiệm được tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học; theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường; với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ;

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch với sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên môn học, cán bộ tư vấn tâm lí học đường, cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cán bộ Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, cán bộ phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, cán bộ quản lý nhà trường, cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trong xã hội.

- Giao nhiệm vụ cho GVCN các khối lớp phối hợp với Ban ĐDCMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nghiệm.

8. Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày

- Tổ chức dạy học 9 buổi/tuần ở tất cả các khối lớp.

- Đảm bảo thực hiện đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong các giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

- Các hoạt động giáo dục ngoài chính khóa bao gồm các hoạt động về văn nghệ, thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng tránh các tai nạn thương tích, các tệ nạn xã hội, giáo dục kỹ năng sống... được tổ chức để học sinh trải nghiệm thông qua các hoạt động vui chơi, tham quan, giao lưu văn hóa, giáo dục môi trường, hoạt động từ thiện và các hoạt động xã hội khác phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực.

9. Tổ chức các hoạt động sau giờ học chính khoá theo nhu cầu người học

9.1. Tổ chức giáo dục STEM

- Nhà trường phối hợp với Chi nhánh Công ty cổ phần Đầu tư Giáo dục Vina Stem tổ chức chương trình Giáo dục Stem cho học sinh Tiểu học. Chương trình dự kiến thực hiện sau khi được sự nhất trí tự nguyện đăng ký của phụ huynh học sinh.
Hình thức học: 02 tiết/ tuần đối với tất cả các khối lớp.

- Thực hiện quy trình dạy theo đúng các công văn hướng dẫn của cấp tỉnh, cấp huyện

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch triển khai dạy tiết đọc thân thiện, hoạt động khiêu vũ thể thao, rèn kỹ năng sống đủ các nội dung dạy, hình thức tổ chức, phân công dạy.

- Phân công giáo viên đã được tham gia tập huấn giảng dạy.

- Đầu tư đầy đủ cơ sở vật chất đảm bảo cho các lớp triển khai kỹ năng sống.

- Chương trình kỹ năng sống trong năm học ở khối lớp 1,2 với thời lượng 01 tiết/ tuần. Phần mềm cụ thể mục tiêu bài học, nội dung chính của mỗi bài, các nội dung cần chuẩn bị, chi tiết tiến trình triển khai trong từng tiết học.

- BGH và tổ chuyên môn có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học các chủ đề tự chọn của giáo viên thông qua kế hoạch bài dạy hàng tuần. Chế độ kiểm tra được thực hiện như các môn học khác.

9.2. Công tác bán trú

a. Yêu cầu:

- Đảm bảo điều kiện tốt về cơ sở vật chất, chất lượng và nền nếp bán trú.

- Thực hiện lưu mẫu thức ăn theo *Quyết định 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định về công tác y tế trường học, người lấy mẫu thức ăn, nhân viên y tế.*

- Thực hiện bộ thực đơn cân bằng dinh dưỡng nhằm từng bước kéo giảm tình trạng thừa cân béo phì trong học sinh, thực hiện nghiêm túc *Công văn số 415/GDDĐT-HSSV ngày 15/02/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về áp dụng phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng”* trong nhà trường.

b. Biện pháp:

- Tăng cường kiểm tra khu vực chế biến của cơ sở cung cấp thức ăn bán trú và nguồn thực phẩm chế biến.

- Tổ chức cho CB-GV-NV phụ trách công tác bán trú khám sức khỏe định kỳ.

- Phân công và kiểm tra nhân viên phụ trách bán trú được phân công thực hiện việc lưu mẫu thức ăn theo đúng quy trình hướng dẫn.

- Vệ sinh thường xuyên các vật dụng bán trú. Thực hiện tốt công tác phòng chống muỗi, côn trùng và dịch bệnh cho học sinh. Thường xuyên cho khử trùng và phun thuốc diệt muỗi các khu vực phòng ngủ.

- Thường xuyên kiểm tra nền nếp vệ sinh bán trú, ăn ngủ của học sinh. Giáo dục cho học sinh ý thức xếp hàng trật tự, biết cách tự phục vụ, sắp xếp gọn gàng khay cơm, ghế ngồi sau khi ăn xong.

- Phối hợp với các công ty có uy tín, đảm bảo các yêu cầu theo quy định về an toàn thực phẩm để cung cấp suất ăn bán trú cho học sinh. Cụ thể:

***Đơn vị cung cấp khẩu phần ăn trưa:**

+ Đơn vị: Công ty TNHH Dương Anh.

+ Địa chỉ: Vĩnh Khúc – Văn Giang – Hưng Yên

10. Nâng cao chất lượng giáo dục

10.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

a. Yêu cầu:

- Tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua dạy tốt, học tốt với chủ đề “*Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học*” theo phương châm “*Mỗi giờ lên lớp là một bước tiến trong giảng dạy, mỗi ngày đến trường có một đổi mới trong công việc*”.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế.

- Tổ chức cho giáo viên khối 5 dự giờ các tiết dạy ở tất cả các khối lớp theo CTGDPT 2018 nắm vững chương trình, những điểm mới để tổ chức các hoạt động dạy học.

b. Biện pháp:

- Tổ chức các cuộc giao lưu, sân chơi cho học sinh một cách nhẹ nhàng để học sinh được trải nghiệm kiến thức và kỹ năng. Không căn cứ vào kết quả tham gia các hoạt động giao lưu, sân chơi của học sinh để xếp loại thi đua đối với các cá nhân và tập thể.

- Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tích thực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

- Tiếp tục triển khai áp dụng các mô hình, phương pháp dạy học tích cực như:

+ Dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột;

+ Vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp;

+ Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học;

+ Thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

+ Dạy học thông qua tổ chức các chuỗi hoạt động học tập, từ đó giúp học sinh tự trải nghiệm, khám phá những kiến thức chứ không phải thụ động tiếp thu những tri thức đã được sắp đặt sẵn.

+ Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh, tuy nhiên cần tránh lạm dụng CNTT.

+ Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

- Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống. Thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tham quan thực tế, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục trong các môn học/hoạt động giáo dục với giáo dục đạo đức, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước; phòng chống HIV/AIDS.

- Phát triển văn hóa đọc bằng cách khai thác sử dụng thư viện - phòng đọc của trường, thư viện lớp em, tổ chức các câu lạc bộ khoa học....

10.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá học sinh

a. Yêu cầu:

- Thực hiện việc đánh giá học sinh tất cả các khối lớp theo *Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 về ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.*

- Ứng dụng các phần mềm trong dạy học và theo dõi nhận xét, đánh giá học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học.

- Tiếp tục tập huấn và giao quyền chủ động cho giáo viên ra đề theo ma trận, đảm bảo đầy đủ các mức độ theo quy định.

b. Biện pháp:

- Thực hiện đánh giá học sinh theo *Thông tư 27 /2020/TT-BGD&ĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020.* Chú ý đến đánh giá mức độ hoàn thành bài học, môn học. Đảm bảo việc đánh giá thường xuyên với việc đánh giá định kỳ. Trong kiểm tra đánh giá chú ý đến mức độ hoàn thành bài học đối với tất cả học sinh. Đánh giá qua

các hoạt động trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ học tập; vở học tập; đánh giá qua việc quan sát, hỏi đáp và viết... Đề kiểm tra định kỳ phù hợp với yêu cầu cần đạt và các biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau: Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập; Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự; Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống.

- BGH, tổ trưởng chuyên môn thông qua dự giờ thăm lớp kiểm tra việc đánh giá học sinh của mỗi giáo viên để hỗ trợ, tư vấn nâng cao năng lực cho giáo viên về kỹ thuật đánh giá thường xuyên. Việc kiểm tra, đánh giá nhằm mục đích biết học sinh học như thế nào, có biết vận dụng không để giáo viên chủ động điều chỉnh phương pháp dạy học linh hoạt, hiệu quả hơn. Thúc đẩy sự tiến bộ về năng lực và phẩm chất của học sinh.

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm Cơ sở dữ liệu ngành (httt.hungyen.edu.vn) để quản lý kết quả giáo dục của học sinh, giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

- BGH nhà trường chỉ đạo giáo viên thực hiện đánh giá học sinh đảm bảo thực chất, hiệu quả; tiếp tục tổ chức tập huấn, hội thảo, chia sẻ kinh nghiệm tại tổ chuyên môn về việc đánh giá học sinh theo hướng dẫn của các thông tư.

- Tổ chuyên môn, ban giám hiệu tích cực kiểm tra, đánh giá định kỳ, đột xuất việc đánh giá thường xuyên của giáo viên; giám sát việc giáo viên ra đề theo ma trận, đảm bảo 3 mức độ.

- Thực hiện nghiêm túc việc khen thưởng và bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học, môn Công nghệ như các môn độc lập theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

10.3. Công tác bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh còn hạn chế.

10.3.1. Công tác bồi dưỡng học sinh có năng khiếu

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng đại trà học sinh các lớp. Hàng tháng, tăng cường kiểm tra chất lượng học sinh phát hiện bồi dưỡng học sinh có năng khiếu;

giao cho giáo viên chủ nhiệm bồi dưỡng tại lớp chủ nhiệm ngay từ tháng 9 đối với môn Toán và Tiếng Việt, các hoạt động giáo dục...

- Phân công giáo viên có trình độ chuyên môn tốt để bồi dưỡng học sinh có năng khiếu. Cụ thể:

Nội dung bồi dưỡng	Giáo viên bồi dưỡng	Khối
Các môn học	Giáo viên chủ nhiệm	K1–K5
Giao lưu môn Tiếng Anh	Nguyễn Thị Thu Dung Hồ Xuân Phương Nguyễn Thị Thúy Hằng	K2–K5
Mĩ thuật	Chu Thị Ý Luu Thị Nhữ	K1-K5
Âm nhạc, múa, các trò chơi dân gian, ...	Lê Thị Đào Nguyễn Thị Hoa	K1- K5

- Đầu tư thiết bị nghe nhìn, đảm bảo các tiết học tiếng Anh không học chay, dạy chay, không để giáo viên dạy ngoại ngữ không có thiết bị hỗ trợ khi dạy . Nhà trường tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh: tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; khuyến khích đọc sách, truyện tiếng Anh; phát động phòng trào giáo viên cùng học tiếng Anh với học sinh...

- Giáo viên Tiếng Anh bồi dưỡng học sinh dự thi giao lưu Trạng nguyên nhí, Olympic Tiếng Anh trên mạng Internet...

- Tổ chức giao lưu Olympic các môn học đối với lớp 2, 3, 4, 5; giao lưu Olympic Tiếng Anh đối với lớp 3; thi tin học trẻ đối với học sinh lớp 5.

10.3.2. Phụ đạo học sinh chưa hoàn thành môn học, hoạt động giáo dục

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường chỉ đạo giáo viên kết hợp tổ Tư vấn tâm lý học đường tiến hành khảo sát phân loại học sinh học không hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện được chia ra các mức độ sau:

+ Do hoàn cảnh gia đình

+ Do mất căn bản

+ Chưa nhận thức được nhiệm vụ học tập hay nói thông thường là học sinh lười học, không chăm chỉ, chuyên cần

+ Do bị bệnh : Chậm phát triển trí não, tự kỉ, tăng động giảm chú ý...

- GVCN lập sổ theo dõi từng đối tượng học sinh yếu của lớp và có biện pháp giúp đỡ cho từng đối tượng học sinh. Theo dõi sự tiến bộ của học sinh và có biện pháp phụ đạo hợp lí, kịp thời trong từng tháng.

- Trong giờ dạy giáo viên phân hóa nhiều đối tượng học sinh để giúp học sinh yếu cùng tham gia học tập tích cực.

- GVCN phối hợp với PHHS quan tâm nhắc nhở, đôn đốc hoàn thành các bài tập về nhà.

- GVCN kết hợp GVBM lên nội dung ôn tập, phụ đạo học sinh từng lớp.

Biện pháp cụ thể với từng đối tượng học sinh như sau:

Thứ nhất: Học sinh không hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện do hoàn cảnh gia đình (khó khăn, mồ côi, bố mẹ li di, không quan tâm đến các em). Giáo viên chủ nhiệm cần:

- Tạo cơ hội để trao đổi trực tiếp với phụ huynh học sinh, nắm bắt cụ thể hướng phấn đấu của học sinh vì mục tiêu, kế hoạch chung của lớp, của trường... thông qua các buổi họp phụ huynh học sinh.

- Hợp tác giữa giáo viên và phụ huynh là điều cần thiết để học sinh học tập và rèn luyện. Qua đó, giáo viên sẽ thông tin kịp thời đến phụ huynh về kết quả học tập, hạnh kiểm, các mặt tham gia hoạt động... của con em mình thông qua sổ liên lạc. Giáo viên và phụ huynh cần có sự liên kết hai chiều nhằm có biện pháp tác động phù hợp, động viên khuyến khích khi các em tiến bộ, nhắc nhở kịp thời khi các em có biểu hiện cần uốn nắn...

- Giáo viên tạo điều kiện tốt nhất về thời gian để học sinh có thể hoàn thành bài học ngay tại lớp.

- Vận động học sinh trong lớp, trường giúp đỡ bạn về vật chất, công việc gia đình, thăm hỏi khi ốm đau bệnh tật...

Thứ Hai: Học sinh không hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện do mất căn bản. Giáo viên chủ nhiệm cần:

- Hệ thống kiến thức theo chương trình.

- Đưa ra nội dung bài tập phù hợp với kiến thức để học sinh có thể luyện tập kiến thức mới và ôn lại kiến thức đã học, có hệ thống câu hỏi từ dễ đến khó cho các đối tượng...

- Dạy phân hoá đối tượng học sinh.

- Quan sát và theo dõi từng hoạt động của các em bằng nhiều hình thức tổ chức: thi đua cá nhân, thi đua theo nhóm, theo tổ, đố vui, giải trí... Kết hợp kiểm tra thường xuyên việc học của các em mỗi ngày nhằm rèn thói quen học bài và làm bài, kích thích hoạt động trí tuệ cho các em.

- Động viên, khích lệ, tuyên dương kịp thời.

- Tổ chức các hình thức học tập giúp đỡ lẫn nhau trong học sinh như : GV chủ nhiệm tổ chức phong trào “đôi bạn cùng tiến”. “nhóm học tốt” để các em giúp đỡ lẫn nhau.

Thứ ba: Học sinh không hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện do lười học, không chăm chỉ, không chuyên cần hoặc chưa nhận thức được nhiệm vụ học tập

Những học sinh rơi vào tình trạng trên là do không học bài, không làm bài, thường xuyên để quên vở bài tập ở nhà, vừa học vừa chơi, không tập trung... Để

các em có hứng thú học tập, giáo viên phải nắm vững và phối hợp nhịp nhàng các phương pháp dạy học, thay đổi bằng hình thức trò chơi, sử dụng phong phú đồ dùng học tập... để giúp các em hiểu bài, tự bản thân mình giải quyết các bài tập thầy cô giao. Ngoài ra, giáo viên động viên các bạn trong tổ nhắc nhở và giúp đỡ lẫn nhau mỗi khi các em vấp phải những lỗi trên. Phương pháp này không dùng để giáo dục học sinh yếu kém do hoàn cảnh gia đình được. Ngoài ra, giáo viên cần trao đổi trực tiếp với từng đối tượng học sinh bằng lời nói, cử chỉ, mệnh lệnh thật thuyết phục.

Thứ tư: Học sinh không hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện do bị bệnh:

- Giáo viên cần xác định được mức độ bệnh. Kết hợp với gia đình, xã hội giúp đỡ học sinh.

- Nghiên cứu thêm về các loại bệnh trên qua mạng, sách báo để hiểu thêm phần nào về học sinh, đưa ra phương pháp dạy học hợp lí.

- Tham gia các lớp bồi dưỡng các cấp nâng cao trình độ, hiểu biết thêm công tác dạy đối tượng học sinh này.

- Thời gian thực hiện: Trong các tiết học lên lớp, các giờ truy bài và đặc biệt là ở tiết học củng cố tăng cường.

11. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

a. Yêu cầu:

Thực hiện theo các văn bản hướng dẫn: Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư số 15/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 ban hành Quy định chuẩn quốc gia về chữ nổi Braille cho người khuyết tật và Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ ký hiệu cho người khuyết tật; Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ LĐTB&XH quy định về xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.

- Quan tâm và tạo điều kiện tốt nhất để trẻ khuyết tật được học hòa nhập tại trường.

- Đảm bảo chế độ chính sách cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật theo quy định hiện hành.

- Quan tâm đến gia đình những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt nhất là những học sinh bị mồ côi.

b. Biện pháp:

- Điều tra và gặp gỡ CMHS, huy động trẻ khuyết tật ra học hòa nhập.

- Phân công giáo viên có khả năng tiếp cận và giáo dục trẻ khuyết tật chủ nhiệm lớp có trẻ khuyết tật. Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia tập huấn giáo dục trẻ khuyết tật.

- Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương thành lập phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập tại nhà trường nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương.

- Tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy và học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật; đẩy mạnh công tác giáo dục hòa nhập ở các nhà trường bảo đảm quyền được học, được tiếp cận với giáo dục đối với trẻ em khuyết tật.

- Tham mưu với các cấp có thẩm quyền để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập và đối với các đơn vị có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

12. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

12.1. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

a. Yêu cầu:

- Thực hiện kế hoạch rà soát, bổ sung, mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1, 2, 3 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tiếp tục xây dựng Kế hoạch tự làm đồ dùng dạy học phục vụ trong công tác giảng dạy theo tình hình từng khối lớp.

- Xây dựng cơ sở vật chất trong năm tiếp theo đảm bảo có đầy đủ các phòng chức năng. Trang bị máy tính cho phòng tin học.

b. Biện pháp:

- Rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định tại Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học.

- Sử dụng triệt để, hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.

- Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đẩy mạnh công tác tham mưu với UBND xã Yên Phú xây dựng cơ sở vật chất trong năm tiếp theo đảm bảo có đầy đủ các phòng chức năng. Hoàn thiện 10 phòng học phía Bắc - khu 1, trang bị máy tính cho phòng tin học giúp học sinh có

đủ phương tiện để học tập và hoàn thành chương trình môn Công nghệ & Tin học lớp 3,4,5 theo CTGDPT 2018.

- Rà soát các trang thiết bị trong các phòng học để xây dựng kế hoạch tu sửa, bổ sung đảm bảo cho việc dạy và học của thầy và trò hiệu quả.

- Thực hiện trang trí các phòng học đảm bảo thân thiện, sạch đẹp.

- Sử dụng 2 phòng học làm phòng Tin học.

- Tham mưu ủy ban nhân dân huyện cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT; đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

- Cân đối ngân sách hợp lí để mua sắm trang thiết bị dạy học đầy đủ đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học với mục tiêu kiên quyết không để tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

- Triển khai mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Triển khai hiệu quả các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Xây dựng thư viện Tiên tiến.

- Tổ chức thực hiện việc đề xuất, lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 theo quy định. Phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tham gia đầy đủ các khóa tập huấn sử dụng sách giáo khoa.

- Tuyên truyền về yêu cầu sách, tài liệu học tập của học sinh tới CMHS; tổ chức cho CMHS tự nguyện đăng kí sách và tài liệu học tập cho con theo danh mục phát hành của Phòng Giáo dục.

- Nhà trường xây dựng tủ sách dùng chung; bảo đảm ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có sách giáo khoa để học tập; huy động các nguồn lực nhằm xây dựng tủ sách lớp học; huy động các nguồn kinh phí để thực hiện việc cấp sách giáo khoa, không thu tiền đối với học sinh khó khăn.

12.2. Công tác thư viện-thiết bị:

a. Yêu cầu:

- Đảm bảo cho tất cả học sinh đều được tham gia đọc sách tại thư viện. Tổ chức Tiết đọc thư viện

- Tổ chức sắp xếp, vẽ trang trí, trang bị thêm bàn ghế, gắn máy lạnh và các thiết bị cần thiết trong thư viện.

- Từng bước thay đổi thói quen đọc sách của học sinh.
- Trang bị dự trữ sách giáo khoa để tặng học sinh nghèo.

b. Biện pháp:

- Sắp xếp bố trí nhân viên thư viện làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh.

- Sắp xếp thời lượng phù hợp cho tiết đọc sách tại thư viện.

- Tiếp tục tổ chức quyên góp sách và phân loại sách để giúp học sinh dễ tra cứu và tự quản tốt.

- Phát động chủ đề “**Ngày hội đọc sách**” cho tất cả học sinh toàn trường diễn ra trong giờ ra chơi và tham gia ngày hội do quận tổ chức.

- Sắp xếp và chọn vị trí thích hợp để xây dựng “**Không gian văn hóa Hồ Chí Minh**” tại thư viện. Nơi đây sẽ trưng bày, triển lãm những hình ảnh, tư liệu về quê hương, gia đình, tuổi thơ và cuộc đời hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh; giới thiệu trưng bày những tác phẩm văn hóa, văn học, nghệ thuật của Người để cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đến nghiên cứu, tìm hiểu.

- Bộ phận thư viện cùng các đoàn viên chi đoàn và Tổng phụ trách Đội hỗ trợ trong công tác tổ chức thực hiện.

- Huy động các nguồn kinh phí để thực hiện việc tặng sách giáo khoa cho học sinh đặc biệt khó khăn, học sinh là con liệt sĩ, con thương binh.

- Tiến hành vẽ trang trí lại phòng thư viện, trang bị thêm bàn ghế, thảm ngồi cho học sinh đọc sách.

- Duy trì và phát triển mô hình thư viện Tiên tiến

13. Thực hiện công tác bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình

13.1. Phát triển số lượng, cơ cấu đội ngũ giáo viên và CBQL

Tham mưu với Phòng Giáo dục, Phòng Nội vụ, UBND huyện biên chế đủ số lượng, loại hình giáo viên cho nhà trường (GV văn hóa, GV dạy giáo dục thể chất, GV dạy Tin học, Tiếng Anh) đáp ứng yêu cầu về số lượng khi thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

13.2. Phân công sử dụng CBQL, giáo viên

- Phân công đảm bảo đủ cơ cấu giáo viên theo độ tuổi, giới tính, trình độ được đào tạo, năng lực thực tế của giáo viên để có đội ngũ thực hiện và kế cận để triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018.

- Phân công chuyên môn hợp lý, phù hợp trình độ chuyên môn và năng lực công tác cho giáo viên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học, đảm bảo mỗi khối đều có từ 2 đến 3 giáo viên có trình độ chuyên môn tốt làm nòng cốt, đảm bảo hài hoà các độ tuổi giáo viên.

- Phân công giáo viên dạy văn hóa dạy môn giáo dục thể chất vì GV dạy môn văn hóa cũng được đào tạo dạy các môn này khi học trong trường Sư phạm.

- Phân công các giáo viên tham gia triển khai các hoạt động trải nghiệm (GVCN, giáo viên Âm nhạc)

13.3. Bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp của đội ngũ GV, CBQL

a. Yêu cầu:

- Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học theo *Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ về Quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Thông tư số 17/2011/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 về ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.*

- Thực hiện linh hoạt, tuyển dụng, bố trí, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện đối với lớp 1, 2, 3,4.

- Khuyến khích, động viên giáo viên tham gia học cao học và trung cấp chính trị.

- Ngoài việc tiếp tục bồi dưỡng giáo viên dạy dạy các khối lớp thực hiện tốt chương trình GDPT 2018.

b. Biện pháp:

- Tham gia đầy đủ, hiệu quả các buổi tập huấn do các cấp tổ chức. Tổ chức cho giáo viên thực hiện nội dung bồi dưỡng thường xuyên theo Thông tư 17/2019/TT-BGDĐT và Thông tư 19/2019/TT-BGDĐT về quy chế bồi dưỡng thường xuyên. Bên cạnh đó căn cứ vào nhu cầu thực tế về tháo gỡ khó khăn, nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng chuyên đề chuyên môn để bồi dưỡng giáo viên. Xây dựng cộng đồng học tập trong nhà trường tạo môi trường phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên.

- Thực hiện các quy định chế độ đãi ngộ để khuyến khích GV, CBQL đi học nâng cao trình độ. Đưa việc học tập, bồi dưỡng vào tiêu chuẩn thi đua của trường. 06 đồng chí giáo viên chưa đạt chuẩn theo Luật Giáo dục sẽ được nhà trường sắp xếp, tạo điều kiện đi học để đạt chuẩn ngạch bậc công chức chuyển đổi ngạch lương kịp thời nhằm khuyến khích động viên giáo viên hăng hái tham gia học tập. Có 03 đồng chí đang theo học Đại học. Năm học 2023-2024 đã có 01 đồng chí đang học Đại học và 01 đồng chí đăng kí đi học nâng chuẩn.

- Phân công các giáo viên cốt cán, các giáo viên có năng lực triển khai kèm cặp, hướng dẫn tại chỗ cho các giáo viên có năng lực hạn chế theo quy trình: giải thích về phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; thực hiện giờ dạy minh họa, để giáo viên tự thực hiện giờ dạy theo yêu cầu chương trình GDPT 2018; đánh giá hiệu quả giờ dạy, tư vấn các phương pháp để giúp giờ dạy hiệu quả hơn, khuyến khích động viên giáo viên khi học đạt được các yêu cầu của một giờ dạy theo chương trình mới.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức các chuyên đề theo Công văn hướng dẫn số 1380/SGDĐT-GDTH ngày 30/7/2020 của Sở Giáo dục Hưng Yên về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Tổ chuyên môn và nhà trường có kế hoạch bồi dưỡng giáo viên tham gia

hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện; bồi dưỡng cán bộ, giáo viên tham gia các hội thi các cấp; tổ chức thi giáo viên dạy giỏi theo Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT. Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc và đề xuất những biện pháp tháo gỡ khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

- Tổ chức nhiều chuyên đề hoặc đi thực tế tham quan các nhà trường nhằm bồi dưỡng giáo viên tiếp cận và thực hiện tốt đổi mới trong tổ chức lớp học và các hoạt động giáo dục học sinh.

- Hằng năm, vào cuối năm học, hiệu trưởng tổ chức đánh giá giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp một cách công bằng, dân chủ. Chỉ ra những điểm mạnh để phát huy; đồng thời nêu ra những tồn tại chưa đáp ứng được theo chuẩn để cán bộ quản lý và giáo viên nắm được, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nhằm phát triển năng lực nghề nghiệp của đội ngũ GV, CBQL.

- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát, đánh giá, hỗ trợ, tư vấn.

13.4. Xây dựng cộng đồng học tập trong nhà trường tạo môi trường phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên:

- Xây dựng cộng đồng học tập của giáo viên, CBQL trong nhà trường lấy kinh nghiệm giáo dục chương trình, sách giáo khoa lớp 1, 2, 3, 4 để triển khai lớp 5 năm học 2024 - 2025 thông qua các hoạt động như: thành lập các nhóm chuyên môn (trong đó có một số giáo viên cốt cán có vai trò nòng cốt trong hỗ trợ đồng nghiệp); tổ chức sinh hoạt chuyên môn về nghiên cứu chương trình, sách giáo khoa, tổ chức hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục, về đổi mới phương pháp dạy học theo tiếp cận năng lực, về các phương pháp và công cụ kiểm tra đánh giá năng lực người học...

- Phối kết hợp để xây dựng cộng đồng học tập của giáo viên, CBQL giữa các trường trong Cụm và trên địa bàn huyện hỗ trợ nhau phát triển chuyên môn, tổ chức sinh hoạt chuyên môn thường xuyên theo cụm để chia sẻ kinh nghiệm.

- Tạo môi trường không có áp lực, các lực lượng giáo dục cùng tham gia hoạt động giáo dục. Hàng năm tổ chức các hội thảo, tham gia tích cực các buổi sinh hoạt chuyên môn cấp cụ trường, cấp huyện, nâng cao chất lượng các đợt hội giảng, thao giảng giúp giáo viên có cơ hội trao đổi kinh nghiệm giảng dạy.

- Khuyến khích phong trào nghiên cứu khoa học và viết và chia sẻ sáng kiến kinh nghiệm.

- Tổ chức cho giáo viên, CBQL tham quan học tập các trường tiên tiến, trường chất lượng cao trong tỉnh, trong huyện...

13.5. Kiểm tra, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đảm bảo khách quan, công bằng, làm cơ sở thực hiện hiệu quả công tác thi đua khen

thường, tạo động lực làm việc cho đội ngũ

- Xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế đánh giá, khen thưởng và xử lý vi phạm.

- Sử dụng kết quả đánh giá để thực hiện công tác thi đua khen thưởng, sử dụng các giải pháp tạo động lực làm việc cho đội ngũ giáo viên, CBQL .

- Hỗ trợ tư vấn kịp thời sau đánh giá: cử các giáo viên cốt cán kèm cặp, giúp đỡ giáo viên; thường xuyên dự giờ, hỗ trợ; tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các khóa bồi dưỡng để phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ...

Chủ động dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 5 năm học 2024-2025 sẵn sàng tham gia bồi dưỡng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

14. Thực hiện quy chế chuyên môn chuyên môn.

a. Yêu cầu:

- Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn đối với Tổ chuyên môn và giáo viên như: *chăm chữa bài, nhận xét đánh giá học sinh, sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học, soạn giảng, dự giờ, sinh hoạt tổ chuyên môn, công tác chủ nhiệm lớp, ...*

- Thực hiện các quy định về hồ sơ của Tổ chuyên môn và giáo viên như sau:

+ ***Hồ sơ của Tổ chuyên môn:***

- Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của khối (*Theo công văn 420/PGDDĐT-GDTH của Phòng Giáo dục và Đào tạo*) và kèm lịch báo giảng hàng tuần.

- Sổ ghi chép nội dung các hoạt động của Tổ (*theo Điều lệ trường tiểu học.*)

+ ***Hồ sơ của giáo viên:***

- Kế hoạch bài dạy (*Theo công văn 420/PGDDĐT-GDTH của Phòng GD&ĐT*).

- Sổ ghi chép sinh hoạt chuyên môn và theo dõi đánh giá kết quả học tập của học sinh (*theo Điều lệ trường tiểu học*)

- Sổ chủ nhiệm (*theo Điều lệ trường tiểu học*).

- Kế hoạch giáo dục cá nhân dành đối với lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập (*theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật*).

- Sổ công tác Đội (*theo Điều lệ trường tiểu học dành cho Tổng PT Đội*).

+ ***Hồ sơ thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27***

- Cơ sở dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục (*theo các Thông tư đánh giá học sinh tiểu học của các khối lớp*).

- Học bạ (*theo Điều lệ trường tiểu học*).

- Hồ sơ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập (*theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật*).

- Sở liên lạc (thực hiện theo điều 7, khoản 5, điểm a, chương II, Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

b. Biện pháp:

- Xây dựng quy chế hoạt động chuyên môn để các tổ chuyên môn cùng thực hiện. Các tổ chuyên môn tổ chức hoạt động sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Giáo viên trong nhà trường đều phải thực hiện theo đúng quy chế sinh hoạt chuyên môn.

- Ban chuyên môn, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch và tổ chức các chuyên đề để mọi giáo viên nắm chắc phương pháp dạy học. Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1380/SGD&ĐT-GDTH ngày 30/7/2020. Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường và cụm trường, sinh hoạt chuyên môn là một hoạt động có chất lượng để nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học, kịp thời tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh, tạo cơ hội để mỗi cán bộ, giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, đóng góp sáng kiến kinh nghiệm nâng cao chất lượng giáo dục; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Khuyến khích giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn qua mạng thông tin “Trường học kết nối”... Tổ chức các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn trong nhà trường theo hướng nghiên cứu bài học nhằm: điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý để đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh;

- Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học hoặc sinh hoạt theo chủ đề. Đa dạng hóa nội dung, hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Tổ chuyên môn cần tiếp tục tập trung đi sâu tìm hiểu chương trình giáo dục phổ thông 2018; những vấn đề khó, mới; những vấn đề cần được làm rõ cả về kiến thức và phương pháp, tránh hình thức qua loa, đại khái. Nội dung sinh hoạt phải đa dạng, phong phú, tạo hứng thú cho giáo viên, tránh sự nhàm chán hay mang tính chất sự vụ.

- BGH chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chương trình giảng dạy của từng khối và thực hiện duyệt giáo án vào thứ 6 hàng tuần.

- Nhà trường lên kế hoạch cấp trường và duyệt kế hoạch cấp tổ việc tổ chức chuyên đề đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh. áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực vào giảng dạy.

- Giáo viên hực hiện soạn bài theo hướng điều chỉnh sao cho phù hợp với đối tượng học sinh của lớp; tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn giảng, trong thực hiện hồ sơ sổ sách nhằm giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành thời gian cho giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn và hoạt động giảng dạy.

- BGH, tổ trưởng chuyên môn thực hiện kiểm tra việc giáo viên việc tích hợp, các nội dung giáo dục học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục địa phương; giáo dục an ninh quốc phòng, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường... trong một số môn học và hoạt động giáo dục thông qua duyệt kế hoạch dạy học, dự giờ thăm lớp.

15. Công tác tư vấn tâm lý học sinh:

- Thực hiện theo hướng dẫn *Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông.*

- Xem công tác tư vấn là nhiệm vụ không thể thiếu trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch và thành lập Tổ Tư vấn, hỗ trợ học sinh của nhà trường; quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ chế phối hợp, chỉ đạo và xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh nhằm phòng ngừa, hỗ trợ và can thiệp khi cần thiết đối với học sinh đang gặp phải khó khăn về tâm lý trong học tập và cuộc sống để tìm hướng giải quyết phù hợp, giảm thiểu tác động tiêu cực có thể xảy ra; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

- Phân công cán bộ, giáo viên kiêm nhiệm thực hiện công tác tư vấn cho học sinh.

- Bố trí góc tư vấn riêng đảm bảo tính riêng tư, kín đáo, dễ tiếp cận và phù hợp để tổ chức hoạt động tư vấn; trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài liệu, học liệu cần thiết để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ tư vấn cho tất cả học sinh có nhu cầu sẽ được nhà trường hỗ trợ, giúp đỡ tư vấn tâm lý tại nhà trường.

16. Công tác Đoàn- Đội:

a. Yêu cầu:

- Tiếp tục thực hiện hoạt động Đoàn và phong trào Thiếu nhi theo kế hoạch của Hội đồng Đội huyện Yên Mỹ.

- Phát động phong trào **“Nghìn việc tốt”**, giáo dục truyền thống, đạo đức lối sống góp phần hình thành nhân cách tốt đẹp cho đội viên, thực hiện **“Công trình măng non làm theo lời Bác”**.

- **Xây dựng Kế hoạch hoạt động trải nghiệm trong và ngoài giờ lên lớp đảm bảo mục tiêu chương trình Hoạt động trải nghiệm các khối lớp và các chủ đề/ chủ điểm trong năm học.**

- Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đoàn.

b. Biện pháp:

- Củng cố, nâng cao chất lượng sinh hoạt, tính tự quản tại Chi đội, Liên đội; Tăng cường các giải pháp chuẩn hóa, nâng cao năng lực đội ngũ phụ trách Đội, đội viên, phụ trách Sao Nhi đồng và xây dựng lực lượng đội viên nòng cốt, nâng cao vai trò tự quản của Ban chỉ huy Liên đội.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp, liên tịch với các ngành và phát huy vai trò của Đội TNTP Hồ Chí Minh trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; tạo điều kiện cho trẻ em tham gia thực hiện các quyền của Trẻ em theo Luật Trẻ em quy định.

- Thông qua các buổi sinh hoạt đầu tuần, nội dung dạy tích hợp, tham quan ngoại khóa, diễn tiểu phẩm, nghe kể chuyện, hoạt động thực hành hàng ngày trong trường trong lớp,... bằng những việc làm nhỏ và cụ thể về **“5 Điều Bác Hồ dạy”**.

- Đoàn Thanh niên và Tổng phụ trách Đội tổ chức xuyên suốt các hoạt động hàng tháng theo kế hoạch.

- Cùng Đoàn xã triển khai phiếu sinh hoạt hè, tuyên truyền các điểm sinh hoạt hè đến các em học sinh, phụ huynh.

- Duy trì thực hiện hiệu quả **“Hộp thư điều em muốn nói”** và tổ chức gặp gỡ, đối thoại giữa lãnh đạo nhà trường với học sinh.

- Triển khai tổ chức hội thi cấp quận “Chỉ huy Đội giỏi”, “Liên hoan tiếng kèn Đội ta.”

- Triển khai tổ chức hội thi cấp trường “Chỉ huy Đội giỏi”, “Nghị thức Đội”, “Thiết kế sản phẩm chào đón Ngày thành lập Đội TNTP. Hồ Chí Minh.”

- Tham gia hội thi Chỉ huy đội giỏi khối.

17. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Thực hiện Kế hoạch số 504/KH-SGDĐT ngày 29/3/2022 của Sở GDĐT về việc thực hiện Đề án chuyển đổi số trong ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Công văn số 1850/SGDĐT-GDMN-GDTH ngày 06/8/2024 của Sở GD&ĐT Hưng Yên về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học từ năm học 2024-2025. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến); chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Thực hiện hiệu quả một số nội dung chuyển đổi số (Học bạ điện tử, Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số). Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

18. Tổ chức, tham gia các phong trào, hội thi:

a. Cấp trường:

Năm học 2024 - 2025 tiếp tục nghiên cứu Thông tư 22/2019/TT- BGDĐT ngày 20 tháng 12 năm 2019 xây dựng kế hoạch tổ chức thi GVDG, GVCN giỏi cấp trường, tạo sân chơi cho giáo viên, học sinh giao lưu học hỏi, trao đổi chia sẻ kinh nghiệm:

Tháng 9/2024: Phối hợp với trung tâm tiếng Anh Ocean Edu Khoái Châu tổ chức cuộc thi “Ươm mầm tài năng Tiếng Anh”

- Tháng 10-11/2024: Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi;

- Tháng 01/2025: Giao lưu tiếng Anh dành cho học sinh lớp 3

- Tháng 02/2025: Giao lưu Olympic các môn học dành cho học sinh lớp 5

Và một số cuộc thi, hội thi khác: Thi Olympic tiếng Anh trên internet, Tin học trẻ, văn nghệ, thể thao...vv. Tham gia các cuộc thi, giao lưu do cấp trên tổ chức.

- Tổ chức bình bầu giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi.

- Tổ chức các hội thi, các hoạt động Đội - phong trào Thiếu nhi, thể dục thể thao,... dành cho học sinh.

b. Cấp huyện, tỉnh:

- Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi

- Giao lưu tiếng Anh

- Giao lưu Olympic các môn học.

Và một số cuộc thi, hội thi khác: Thi Olympic tiếng Anh trên internet, Tin học trẻ, văn nghệ, thể thao...vv

- Tham gia các hội thi, hoạt động phong trào dành cho giáo viên và học sinh theo kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo, các ban ngành trong quận tổ chức. Tiểu học cấp quận.

19. Huy động các lực lượng cộng đồng tham gia thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Nhà trường tích cực tham mưu với các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể trên địa bàn trong việc tạo điều kiện cho nhà trường về cơ sở vật chất, bảo đảm an ninh trật tự và phối hợp tổ chức các hoạt động khác.

- Phối hợp cùng Đoàn Thanh niên xã Yên Phú, Huyện Đoàn Yên Mỹ tổ chức các hoạt động ngoại khóa; tổ chức các hội thi cho HS nhằm giáo dục đạo đức, lí

tương, nâng cao nhận thức về xã hội cho HS; bồi dưỡng nghiệp vụ cho GV tổng phụ trách liên đội,..

- Phối hợp với Hội Cựu chiến binh xã tham gia hoạt động giáo dục truyền thông cho HS; Chi hội Chữ thập đỏ hàng năm có quà tặng cho HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn như mồ côi cha mẹ, tổ chức các hoạt động cho trẻ em khuyết tật hoà nhập với cộng đồng,...

- Phối hợp với Trung tâm y tế xã Yên Phú xây dựng các chương trình chăm lo và bảo vệ sức khoẻ cho HS hàng năm (khám, phát hiện các bệnh về mắt; bệnh học đường, tuyên truyền bệnh theo mùa...). Phòng y tế của nhà trường cơ bản đã được trang thiết bị và thuốc men, đảm bảo yêu cầu tối thiểu trong việc phát hiện và ngăn chặn kịp thời những ca bệnh thông thường và phòng tránh các loại dịch, bệnh cho HS.

- Nhà trường thông qua Ban đại diện cha mẹ HS truyền đạt thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục, cũng như các chủ trương, kế hoạch và biện pháp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ giáo dục của nhà trường đến các gia đình học sinh kịp thời, hiệu quả.

20. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học.

- Tổ chức tuyên truyền, định hướng về các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về các loại hình, hoạt động giáo dục; nội dung phương hướng nhiệm vụ, chỉ tiêu năm học; hoạt động phong trào thi đua,... đến cha mẹ học sinh.

- Tuyên truyền, công khai đến cha mẹ học sinh và học sinh về nội dung Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và bộ sách giáo khoa **“Kết nối tri thức với cuộc sống”**, **“Vĩ sự bình đẳng”** **“Cánh diều”** và một số bộ sách (UBND tỉnh Hưng Yên phê duyệt) được đưa vào giảng dạy cho học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 trong năm học 2023 - 2024; tuyên dương khen thưởng cá nhân đã thực hiện thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa các khối lớp theo CTGDPT 2018.

- Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, các quy định của ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

- Khuyến khích đội ngũ giáo viên viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành việc triển khai thực hiện CTGDPT 2018.

- Tổ chức tuyên truyền giáo dục các ngày lễ lớn như: ngày Quốc khánh 2/9, ngày Quốc tế Phụ nữ 20/10, ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12...

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Đối với Hiệu trưởng:

- Tham mưu, chỉ đạo triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình tại nhà trường.
- Tổ chức các cuộc họp để xây dựng kế hoạch giáo dục
- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học, các hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn, ký hợp đồng liên kết với các công ty trong việc giảng dạy Tiếng Anh, kỹ năng sống.
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.
- Tổ chức, chỉ đạo thực hiện giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch giáo dục trường, chỉ đạo dạy học 2 buổi/ngày, đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh, đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học gắn với giáo dục nhà trường với thực tiễn cơ sở.
- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng đội ngũ cốt cán, hỗ trợ, bồi dưỡng giáo viên thực hiện chương trình giáo dục tiểu học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đặc biệt đối với lớp 3.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng:

- Phối hợp với hiệu trưởng xây dựng các chỉ tiêu giáo dục của nhà trường.
- Chỉ đạo tổ chuyên môn nghiên cứu Chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Chỉ đạo, kiểm soát các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch các môn học, hoạt động giáo dục.
- Chỉ đạo Tổng phụ trách Đội tổ chức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ và các hoạt động trải nghiệm theo chủ đề định kỳ.
- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức Sinh hoạt dưới cờ, các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tự làm đồ dùng dạy học cho các khối lớp, các giáo viên chuyên.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

3. Đối với tổ trưởng chuyên môn:

- Chỉ đạo tổ chuyên môn nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông 2018;
- Phân công cho các thành viên nghiên cứu dự thảo kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục;
- Tổ chức trao đổi, thảo luận về dự thảo kế hoạch;
- Triển khai thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục;
- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục;
- Chỉ đạo việc bổ sung, điều chỉnh việc thực hiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục;
- Chỉ đạo giáo viên tích cực tự làm đồ dùng dạy học áp dụng vào giảng dạy của môn, lớp chủ nhiệm hợp lý.
- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

4. Đối với Tổng phụ trách Đội:

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch Sinh hoạt dưới cờ và tổ chức các hoạt động sinh hoạt tập thể theo định kỳ.
- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.
- Thành lập các Ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Đối với giáo viên chủ nhiệm:

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự học, tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

6. Đối với giáo viên phụ trách môn học:

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng;
- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn;
- Dạy học theo chương trình, các nội dung có thể lựa chọn trong sách giáo khoa hoặc từ nhiều nguồn khác nhau, miễn sao là học sinh đạt được yêu cầu chuẩn chương trình;
- Thiết kế kế hoạch bài học dựa trên kế hoạch môn học của tổ chuyên môn đã được hiệu trưởng phê duyệt;
- Thực hiện kế hoạch bài dạy theo phân công chuyên môn;

- Giáo viên chủ động, sáng tạo để giúp học sinh phát triển phẩm chất, năng lực theo đặc điểm học sinh.

7. Đối với nhân viên

- Xây dựng kế hoạch tài chính nhà trường hàng năm;
- Giúp hiệu trưởng quản lý toàn bộ tài sản của nhà trường;
- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Kết hợp giáo viên chủ nhiệm tổ chức các tiết đọc thân thiện sau giờ chính khóa.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Xây dựng và kết hợp các bộ phận Tổ chức Ngày hội đọc sách.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục Trường Tiểu học Yên Phú năm học 2025 - 2026. Nhà trường yêu cầu các bộ phận chức năng, các tổ chuyên môn kết hợp để tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, HĐND, UBND xã Việt Yên (để báo cáo);

- Ban đại diện CMHS nhà trường;

- Phó Hiệu trưởng (Để chỉ đạo);

- Các Tổ chuyên môn (Để thực hiện);

- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Hữu Sinh